

Số: 137/KH-THPT

Cần Đước, ngày 27 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

V/v tuyển sinh 10 năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/QĐ-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT về Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ kế hoạch số 88/KH-SGDĐT ngày 07/03/2025 của Sở GD&ĐT về việc tuyển sinh vào các lớp 10 chất lượng cao năm học 2025-2026 được UBND tỉnh phê duyệt;

Căn cứ công văn 1859/SGDĐT-KTQLCL ngày 14/5/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2025-2026.

Căn cứ quyết định số 583/QĐ-SGDĐT ngày 22/4/2025 của Sở GD & ĐT Long An về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2025-2026.

Trường THPT Cần Đước xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 như sau:

I. Mục tiêu – Yêu cầu

1.1. Mục tiêu

- Tuyển đủ chỉ tiêu được giao
- Đảm bảo đủ chỗ học cho con em nhân dân, đặc biệt là con em gia đình chính sách, gia đình nghèo;
- Củng cố, duy trì, giữ vững nâng cao kết quả phổ thông trung học, góp phần nâng cao chất lượng THPT;

1.2 Yêu cầu

- Tuyên truyền rộng rãi quy chế tuyển sinh cho học sinh và CMHS biết.
- Thực hiện tốt chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho học sinh nghèo được đến trường, đảm bảo công bằng giáo dục.

II. Chỉ tiêu tuyển sinh – Dự kiến tổ hợp môn

1. Lớp chất lượng cao:

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 04 lớp (144 học sinh)
- Dự kiến tổ hợp môn:
 - + **Tổ hợp 1:** Vật lí, Hóa học, Tin học, Thiết kế và Công nghệ; **Chuyên đề** Toán, Lí, Hoá (Dự kiến tuyển 03 lớp)
 - + **Tổ hợp 2:** Vật lí, Hóa học, Sinh, Tin học; **Chuyên đề** Toán, Hoá, Sinh (Dự kiến tuyển 01 lớp)
- + Trường hợp số lượng đăng kí vượt chỉ tiêu tuyển và cùng Tổng điểm thi tuyển sinh căn cứ điểm môn học để xét: Tổ hợp 1 (Lí , Hóa); Tổ hợp 2(Hóa, Sinh)

2. Lớp đại trà:

- Chỉ tiêu tuyển sinh: 04 lớp (176 học sinh)
- Dự kiến tổ hợp môn:
 - + **Tổ hợp 1:** Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí ; **Chuyên đề:** Toán, Hoá, Lí (tuyển 02 lớp)
 - + **Tổ hợp 2:** Vật lí, Hóa học, Sinh học, Giáo dục kinh tế và pháp luật; **Chuyên đề:** Toán, Hoá, Sinh (tuyển 01 lớp)

+ **Tổ hợp 3:** Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ (trồng trọt); **Chuyên đề:** Văn, Địa, GDKT&PL (1 lớp)

+ Trường hợp số lượng đăng kí vượt chỉ tiêu tuyển và cùng Tổng điểm thi tuyển sinh căn cứ điểm môn học để xét: Tổ hợp 1 (Lí , Hóa); Tổ hợp 2(Hóa, Sinh); Tổ hợp 3 (Địa lý, GD&ĐT)

III. Hồ sơ tuyển sinh

Hồ sơ dự tuyển được quy định tại Điều 6 Quy chế tuyển sinh, cụ thể:

- Bản sao giấy khai sinh.
- Bằng TN THCS, riêng học sinh lớp 9 năm dự tuyển sẽ bổ sung giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời do hiệu trưởng trường thí sinh dự thi cấp khi đăng ký nhập học.
- Học bạ cấp THCS bản chính.
- Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Đơn xin dự tuyển theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.
- 01 ảnh 3cmx4cm dùng để dán vào đơn xin dự thi (Phụ lục IX).

IV. Tổ chức tuyển sinh

4.1. Đối tượng tuyển sinh:

- Đối tượng dự tuyển: được quy định tại Điều 8 của Quy chế tuyển sinh.
- Hồ sơ dự tuyển gồm:
 - + Bản sao giấy khai sinh (hoặc bản chính được sao y có chứng thực);
 - + Bằng TN THCS, riêng học sinh lớp 9 năm dự tuyển sẽ bổ sung giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời do hiệu trưởng trường thí sinh dự thi cấp khi đăng ký nhập học;
 - + Học bạ cấp THCS (bản chính hoặc bản sao có chứng thực);
 - + Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
 - + Đơn xin dự tuyển theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, 01 ảnh 3cmx4cm dùng để dán vào đơn xin dự thi (Phụ lục X), *chỉ có 1 mẫu đơn dùng để đăng ký chung cho tất cả các trường. Bản chính nộp tại trường học sinh dự thi, bản sao nộp tại các trường còn lại.*

*** Lưu ý:**

+ Học sinh tốt nghiệp THCS tại Long An trong độ tuổi theo quy định tại Điều 33 của Điều lệ trường trung học¹; Học sinh ngoài tỉnh và có nơi thường trú tại tỉnh Long An tốt nghiệp THCS từ trước năm học 2024-2025 còn trong độ tuổi được tham gia dự thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập năm học 2025 – 2026 trên địa bàn tỉnh. **Học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025 ở tỉnh khác không được tham gia dự thi.**

+ Học sinh vừa thi tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Trần Văn Giàu hoặc trường có lớp chất lượng cao vừa thi tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập **phải tham gia kỳ thi tại Trường THPT chuyên Trần Văn Giàu hoặc trường có lớp chất lượng cao** vào ngày **06, 07/6/2025** và phải lập hai bộ hồ sơ theo quy định: 01 hồ sơ bản chính dự tuyển lớp 10 Trường THPT chuyên Trần Văn Giàu hoặc trường có lớp chất lượng cao và 01 hồ sơ bản sao dự tuyển trường THPT công lập. Sau khi có kết quả tuyển sinh:

¹ Điều 33. Tuổi của học sinh trường trung học

1. Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi. Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi. Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 và lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

2. Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

3. Học sinh không được lưu ban quá 03 lần trong một cấp học.

✓ Nếu thí sinh trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Trần Văn Giàu hoặc trường có lớp chất lượng cao thì phải theo học tại Trường THPT chuyên Trần Văn Giàu hoặc trường có lớp chất lượng cao.

✓ Nếu thí sinh không trúng tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Trần Văn Giàu hoặc lớp chất lượng cao thuộc các trường THPT Lê Quý Đôn, THPT Hậu Nghĩa, THPT Thiên Hộ Dương, THPT Cần Đước và THPT Nguyễn Trung Trực - Bến Lức thì được xét tuyển sinh vào lớp 10 công lập theo nguyện vọng 1, 2, 3 đã đăng ký: lấy điểm 03 môn Toán, Ngữ văn và tiếng Anh (không chuyên) để xét tuyển sinh.

+ Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT công lập hoặc các trường THPT năng khiếu, THPT chuyên các tỉnh khác **không được** tính cho Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 công lập tại tỉnh Long An.

+ Những học sinh thuộc vùng ven của cả 2 huyện (các xã/phường ven giữa 02 huyện) thì chỉ được nộp đơn thi tuyển tại một huyện và chọn nguyện vọng theo các trường trong huyện đó *theo Phụ lục II*.

+ Các giấy tờ chứng minh diện chính sách ưu tiên, khuyến khích: đối tượng 1, 2 do Sở, Phòng LĐ-TB&XH cấp. Đối tượng 3 “Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số” và “người dân tộc thiểu số”: căn cứ trong giấy khai sinh, phần dân tộc; “Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”: do UBND xã nơi đang cư trú và học tập xác nhận.

4.2. Tổ chức thi

- Môn thi: Toán, Ngữ văn và tiếng Anh.
- Đối với môn Toán và Ngữ văn thời gian làm bài là 120 phút/môn, môn tiếng Anh thời gian làm bài là 60 phút.
- Lịch thi theo thông báo Sở GD&ĐT Long An.

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
06/6/2025	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
07/6/2025	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Các môn chuyên			

4.3. Điểm xét tuyển

- **Điểm môn thi theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25;** môn Toán và Ngữ văn, môn Tiếng Anh **hệ số 1**.

- **Điểm cộng thêm cho chế độ ưu tiên, điểm khuyến khích:** Thực hiện theo quy định tại Điều 14 của Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT.

- **Điểm tuyển sinh hệ THPT:** bằng tổng điểm các môn thi (trong đó không có môn thi nào điểm 0) và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

- **Cách tuyển sinh:** ở cùng một trường, điểm nguyện vọng 2 cao hơn điểm nguyện vọng 1 là 1.0 điểm; điểm nguyện vọng 3 cao hơn điểm nguyện vọng 2 là 0.5 điểm và cao hơn điểm nguyện vọng 1 là 1.5 điểm. Các trường trong một cụm thực hiện tính điểm chuẩn tuyển sinh theo từng nguyện vọng của từng trường như sau:

+ Tính điểm chuẩn hệ THPT

Bước 1: căn cứ vào nguyện vọng 1, căn cứ vào điểm tuyển sinh từ cao đến thấp và **chỉ tiêu tuyển sinh hệ THPT** của từng trường (**không tính chỉ tiêu của giáo dục thường xuyên trong nhà trường**), xác định các điểm tuyển nguyện vọng 1 của từng trường theo thứ tự trường cao thứ nhất, cao thứ hai, cao thứ ba.

Bước 2: Trường có điểm tuyển nguyện vọng 1 cao thứ nhất trong cụm lấy điểm này làm điểm chuẩn tuyển sinh hệ THPT của trường mình.

Bước 3: Trường có điểm tuyển nguyện vọng 1 cao thứ 2 trong cụm, tính điểm chuẩn nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 hệ THPT của trường mình đảm bảo, điểm chuẩn nguyện vọng 1 thấp hơn điểm chuẩn nguyện vọng 2 là 1.0 điểm.

Bước 4: Trường có điểm tuyển nguyện vọng 1 cao thứ 3 trong cụm, tính điểm chuẩn nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 của hệ THPT của trường mình đảm bảo, điểm chuẩn nguyện vọng 1 thấp hơn điểm chuẩn nguyện vọng 2 là 1.0 điểm và thấp hơn điểm chuẩn nguyện vọng 3 là 1.5 điểm.

V. Tổ chức thực hiện - Kế hoạch thời gian

Stt	Nội dung	Phân công	Thời gian	Chỉ tiêu	Ghi chú
1.	Tuyên truyền tuyển sinh lớp chất lượng cao	T.Thanh	Khi có KH TS lớp CLC của Sở		Ban tuyển sinh tuyên truyền các trường THCS địa bàn huyện
2.	Báo cáo phụ lục XI	T.Huy	Trước 19/5		
3.	Báo cáo Danh sách thành viên có thể tham gia chấm thi của huyện Cần Đước (phụ lục IV)	T.Huy	Trước 22/5		Phối hợp với các trường THPT và P.GD&ĐT
4.	Nhận hồ sơ dự thi từ các trường THCS	T.Thanh	Hạn cuối 24/5		Lập BB bàn giao hồ sơ, phân loại hồ sơ thi chuyên, CLC, đại trà
5.	Báo cáo Danh sách Hội đồng tuyển sinh về Sở (Phụ lục 7)	T.Huy	25/5		Số lượng theo Hướng dẫn Sở
6.	Nộp hồ sơ tuyển thẳng (nếu có)	T.Thanh	Trước 27/5		
7.	Lập kế hoạch tuyển sinh 10	T.Huy	Hạn cuối 27/5	Đảm bảo đúng theo KH TS 10 của SGD	
8.	Báo cáo: - Thành viên hội đồng coi thi (Phụ lục III) - Báo cáo số lượng thi tuyển sinh 10 của huyện Cần Đước (Phụ lục V) - Báo cáo số lượng thí sinh dự thi của huyện Cần Đước(Phụ lục VI)	T.Huy	Hạn cuối 27/5		- Phối hợp các trường THPT trong huyện - Giám thi coi thi: dự phòng 02/hội đồng thi - Giám thi giám sát: 03 phòng/giám sát - CA: theo KH của CA tỉnh - BV, PV, Ytê: 01
9.	Ký tên, đóng dấu phiếu báo dự thi TS 10	T.Huy văn thư	Hoàn thành trước 16 giờ 00 ngày 27/5		Hội đồng tuyển sinh
10.	Gửi Phiếu dự thi cho các	T.Thanh	Trước	100% các	T.Thanh phát phiếu

	trường THCS		30/5	trường THCS có thí sinh đăng kí dự thi nhận được	báo dự thi cho các trường THCS có biên bản bàn giao
11.	Chuẩn bị CSVC cho tuyển sinh lớp 10	T.Thanh	Hoàn thành trước 04/06	Đảm bảo đủ số lượng phòng thi theo đăng ký	CSVC cho kì thi đảm bảo theo danh mục yêu cầu
12.	Họp lãnh đạo hội đồng thi	Theo QĐ	04/6		
13.	Họp toàn thể hội đồng coi thi, Nhận đề thi Sinh hoạt quy chế thi cho cán bộ coi thi và học sinh	T.Huy	05/6		
14.	Coi thi TS 10 theo QĐ	Theo QĐ	06-07/6		Đảm bảo đúng qui chế
15.	Xét tuyển sinh lớp 10	Hội đồng tuyển sinh	Trước 19/9		Đảm bảo đúng qui chế, đúng chỉ tiêu được giao
16.	Công bố kết quả tuyển sinh	T.Huy	20/6		
17.	Nhận đơn phúc khảo (PL VI) nếu có	T.Thanh	20-24/6		Tổng hợp đủ các đơn phúc khảo
18.	Công bố kết quả sau phúc khảo	Hội đồng tuyển sinh	Sau 23/7		
19.	Lập tờ trình đề nghị Sở GD&ĐT phê duyệt danh sách trúng tuyển	T.Huy	Sau khi có kết quả phúc khảo		Đảm bảo chính xác 100% dữ liệu tuyển sinh 10, đúng chỉ tiêu SGDĐT giao

Nơi nhận:

- TTCM;
- Niêm yết Bảng thông tin;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Tuấn Huy